



ĐẠI SỨ QUÁN HỢP CHỨNG QUỐC HOA KỲ
Phòng Thông tin - Văn hóa

Tầng 3, Rose Garden Tower, 6 Ngọc Khánh
Hà Nội, Việt Nam
(84-4) 831-4580 -- Fax: (84-4) 831-4601
Email: irchano@pd.state.gov

TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ CỦA BỘ NGOẠI GIAO HOA KỲ
TRIỂN VỌNG KINH TẾ, THÁNG 1/2002
THƯƠNG MẠI TRONG NỀN KINH TẾ TOÀN CẦU SAU HỘI NGHỊ DOHA

NHỮNG ĐÁNH GIÁ VỀ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG ĐOHA
Jeffrey J. Schott, Chuyên gia Cao cấp, Viện Kinh tế Quốc tế

Hội nghị năm 2001 của WTO tại Doha, Qatar, đã thành công trong các lĩnh vực mà hội nghị Seattle năm 1999 đã thất bại vì hàng loạt các lý do, bao gồm cả việc cải thiện quan hệ Hoa Kỳ - châu Âu và việc tổ chức hội nghị tốt hơn, ông Jeffrey J. Schott, Chuyên gia Cao cấp của Viện Kinh tế Quốc tế ở Washington nói.

Thất bại tại Doha có thể dẫn đến các nghi hoặc nghiêm trọng về triển vọng của nền kinh tế toàn cầu cũng như việc hợp tác quốc tế trong cuộc chiến chống chủ nghĩa khủng bố, ông nói.

Theo ông, quan trọng là các cuộc đàm phán tại Doha sẽ được tiến hành theo kiểu một "cam kết duy nhất" - nghĩa là sẽ không có một hiệp định thương mại nào không được nhất trí về mọi vấn đề.

Để tận dụng các hiệp định thương mại đã đạt được, các nước đang phát triển cần phải có sự trợ giúp trong việc xây dựng năng lực quản lý kinh tế và cơ sở hạ tầng, ông nói.

Sau ba năm chuẩn bị và năm ngày làm việc căng thẳng vào tháng 11 tại Doha, Qatar, các bộ trưởng thương mại từ 142 nước thành viên của Tổ chức Thương mại Quốc tế (WTO) đã hoàn thành cuộc chạy việt dã của mình bằng việc đồng ý vượt qua vạch xuất phát để bắt đầu cho các cuộc đàm phán thương mại đa phương mới. Hội nghị Doha đã đưa ra ba văn bản chính sau đây:

- Tuyên bố của Hội nghị Bộ trưởng nêu ra các vấn đề phải giải quyết và các mục tiêu đàm phán cho các cuộc đàm phán thương mại mới, cũng như các hướng dẫn công việc cho các uỷ ban và các nhóm làm việc của WTO.
- Tuyên bố về Hiệp định về Quyền Sở hữu Trí tuệ liên quan đến đầu tư (TRIPS) và Sức khoẻ Cộng đồng xác nhận các quy định hiện hành của WTO sẽ cho phép các nước có sự quyết định linh hoạt để giải quyết các vấn đề về sức khoẻ cộng đồng nói chung và cung cấp thuốc men nói riêng.

- Quyết định giải quyết các vấn đề nảy sinh từ việc thực hiện các thoả thuận thương mại của Vòng Đàm phán Uruguay năm 1994.

Ngoài ra Hội nghị Bộ trưởng Doha đã chính thức phê chuẩn đơn xin gia nhập WTO của Trung Quốc và Đài Loan, hai nước đã cùng trở thành thành viên của WTO vào giữa tháng 12 năm 2001.

Bài viết này sẽ phân tích lý do tại sao hội nghị Doha lại diễn ra tốt đẹp hơn so với hội nghị Seattle và sau đó đưa ra những nhận xét tổng quan về nhiệm vụ của hội nghị Doha và ảnh hưởng của nó đối với các cuộc đàm phán mới.

VÌ SAO DOHA KHÔNG GIỐNG VỚI SEATTLE

Có một vài lý do khiến hội nghị Doha không phải chịu chung số phận với Hội nghị Bộ trưởng trước tại Seattle.

Đầu tiên, đó là các đối tác thương mại lớn nhất thế giới - là Hoa Kỳ và Cộng đồng Châu Âu (EU) - đã hợp tác chặt chẽ với nhau hơn và cùng mong muốn có các nhượng bộ về những vấn đề then chốt mà các nước đang phát triển ưu tiên quan tâm. Đại diện Thương mại Hoa Kỳ, ông Robert Zoellick và Ủy viên Phụ trách Thương mại của Liên minh Châu Âu, ông Pascal Lamy, đều hiểu rằng không bên nào có thể đặt được mục tiêu của mình nếu họ không cùng làm việc vì mục đích chung.

Quan hệ hợp tác giữa Hoa Kỳ - châu Âu bắt đầu từ đầu năm 2001 bằng việc giải quyết tranh chấp lâu dài giữa các bên về chuối và thoả thuận ngầm tránh việc trả đũa về các vấn đề như trợ cấp xuất khẩu cho Công ty Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ. Các hoạt động này đã chứng tỏ rằng việc xử lý các khó khăn thương mại có thể được giải quyết trên cơ sở thực tế, không gay gắt và không theo kiểu "được ăn cả" trong các tranh chấp thương mại. Họ cũng xây dựng một tiền lệ vững chắc cho các công việc chung về chương trình nghị sự tại Doha. Các bên nhận đều nhận ra rằng, mặc dù có sự khác nhau trong nhận thức về các vấn đề mấu chốt như nông nghiệp và môi trường, nhưng không bên nào có thể đạt được các mục tiêu toàn diện của mình tại các cuộc đàm phán của WTO nếu không có sự nhượng bộ của phía bên kia.

Tại Doha, Liên minh châu Âu đã chấp thuận đề nghị của Hoa Kỳ và các nước khác trong việc giảm đáng kể và cuối cùng loại bỏ trợ cấp xuất khẩu nông sản. Về phần mình, các nhà đàm phán Hoa Kỳ khuyến khích các nước khác ủng hộ đề nghị của châu Âu tổ chức các cuộc đàm phán mới về môi trường, về đầu tư và chính sách cạnh tranh (bị hoãn lại đến Hội nghị Bộ trưởng lần sau vào năm 2003). Nếu không có những sự nhượng bộ này thì các cường quốc thương mại khó lòng mà chấp thuận Tuyên bố Doha.

Thứ hai, Hội nghị Bộ trưởng Doha đã được chuẩn bị và tổ chức tốt hơn so với Hội nghị Seattle. Các cuộc hội ý tham vấn rộng rãi đã thu hút sự tham gia của các nước thành viên suốt trong một năm. Các nước đang phát triển tham gia một cách tích cực thông qua các cuộc họp riêng nam - nam, bắc - nam của mình (như của các nước xuất khẩu nông sản trong Nhóm Cairns), các cuộc họp bộ trưởng không chính thức trong các tháng trước khi bắt đầu Hội nghị Doha và các cuộc hội ý đôi bên thường xuyên giữa Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu. Các cuộc họp tham vấn này được tổ chức là nhờ sự cố gắng và chỉ

đạo của Tổng Giám đốc WTO, ông Mike Moore và Chủ tịch Hội đồng WTO ông Stuart Harbinson, người trực tiếp chỉ đạo công việc chuẩn bị của WTO cho Hội nghị Doha.

Vào năm 1999, các cuộc đàm phán WTO đã thất bại trong việc xóa đi sự khác biệt giữa các đoàn đại biểu và đã chuẩn bị các tài liệu không có giá trị và không có khả năng thực thi cho Hội nghị Bộ trưởng. Năm 2001, quá trình chuẩn bị của WTO đã đạt được kết quả tốt hơn. Hai ông Moore và Harbinson đã chuẩn bị các dự thảo tuyên bố được xem là cân bằng và khách quan và nhờ đó giải quyết phần lớn các tranh cãi về từng mục trong chương trình. Khi không đạt được thoả thuận giữa các nhà ngoại giao tại Geneva, họ đưa ra những phương án lựa chọn cho một số lượng hạn chế các vấn đề nhạy cảm về chính trị để các bộ trưởng có thể thống nhất về một số nhượng bộ cho phép từng người có thể mang "thành tích" về cho những người ủng hộ họ. Theo quan điểm đó, nhượng bộ trước đây của Hoa Kỳ tại hội nghị Doha về các vấn đề nhạy cảm như chống bán phá giá và tuyên bố về TRIPS và Sức khoẻ Cộng đồng, cũng như sự nhượng bộ của EU về nông nghiệp đã chứng tỏ ý nghĩa vô giá trong việc đảm bảo một kết quả làm cân bằng quyền lợi của các nước phát triển và các nước đang phát triển.

Thứ ba, các tổn thất của việc thất bại tại hội nghị Doha sẽ lớn hơn nhiều so với hội nghị Seattle. Trong khi Hoa Kỳ, châu Âu và Nhật Bản đang chìm sâu trong suy thoái kinh tế, sự thất bại trong việc phát động các cuộc đàm phán thương mại mới có thể báo hiệu rằng các nước khó có khả năng chống lại các đòi hỏi bảo hộ do các vận động hành lang ở trong nước, gây phản ứng xấu trên các thị trường tài chính. Hơn nữa, từ kinh nghiệm ở Seattle, một thất bại nữa có thể dẫn tới sự nghi ngờ về tính hiệu quả của thiết chế thương mại mới và về việc các quốc gia thương mại lớn muốn sử dụng WTO, chứ không phải các hiệp định song phương và đa phương mới, để đạt được các mục tiêu thương mại của họ. Thương mại không giống như môn bóng chày; thường thì chỉ có hai cú đánh và bạn sẽ bị loại khỏi cuộc chơi.

Cuối cùng và có lẽ quan trọng nhất là thất bại của hội nghị Doha có thể có ảnh hưởng xấu đến liên minh quốc tế của các nước Tây Âu và các nước Hồi giáo cùng nhau chống lại mạng lưới khủng bố toàn cầu. Các sự kiện bi thảm ngày 11 tháng 9 năm 2001 đã làm cho các nước trước đây có quan điểm khác nhau về chính sách thương mại và đối ngoại đang xích lại gần nhau. Thực tế là, các nước trước đây miễn cưỡng nhất trong việc tham gia vào các cuộc đàm phán mới của WTO đã trở thành các đồng minh quan trọng trong cuộc chiến chống khủng bố và đã nhận được sự trợ giúp đáng kể về kinh tế từ các nước công nghiệp phát triển do việc ghi nhận ra sự đóng góp của các nước này. Thất bại tại hội nghị Doha có thể làm nảy sinh sự nghi ngờ về sức mạnh thực sự của liên minh mới này.

NHIỆM VỤ CỦA HỘI NGHỊ DOHA: NHẬN XÉT CHUNG

Đầu tiên, Tuyên bố Bộ trưởng Doha là một thoả thuận để đàm phán. Ngoại trừ một số ít quyết định thực thi, Tuyên bố chỉ nêu lên các mục tiêu đàm phán; Tuyên bố không yêu cầu là các mục tiêu đó phải đạt được, toàn bộ hay một phần, trong các thoả thuận cuối cùng. Mỗi nước tham gia sẽ quyết định nghĩa vụ tối đa của mình trong từng lĩnh vực và nghĩa vụ tối thiểu của các nước khác được cho là đủ để tạo ra một loạt các cam kết có tính chất tương hỗ.

Thứ hai, tuyên bố xây dựng một chương trình tổng quan bao gồm các cuộc đàm phán đang diễn ra về nông nghiệp và dịch vụ, cả về Thỏa thuận chung về Thuế quan và Mậu dịch (GATT)/các chủ đề của WTO, các vấn đề mới như đầu tư, chính sách cạnh tranh và môi trường và một số hạn chế các vấn đề về

thiết chế (chủ yếu là cải tổ lại cơ chế giải quyết tranh chấp). Tuyên bố đề ra một quá trình gồm hai giai đoạn, trong đó các cuộc đàm phán mới về cái gọi là các vấn đề Singapo như chính sách đầu tư và cạnh tranh sẽ không bắt đầu đến tận Hội nghị Bộ trưởng WTO lần sau, có thể vào mùa thu năm 2003, trên cơ sở các phương thức sẽ thoả thuận vào thời điểm đó. Các nước đang phát triển, vốn rất miễn cưỡng trong việc đưa các vấn đề mới này vào trong chương trình của WTO, muốn đảm bảo rằng trọng tâm của các đàm phán ban đầu là các vấn đề bàn cãi lâu nay về tiếp cận thị trường và rằng thất bại trong việc đạt được tiến bộ về các vấn đề này có thể đe dọa các cuộc đàm phán về các vấn đề mới.

Chương trình đàm phán không được đảm bảo chắc chắn. Trước đây, các chủ đề khác đã được bổ sung vào các cuộc đàm phán mà không cần được nhắc tới trong tuyên bố của Hội nghị Bộ trưởng trước đó về quyết định tiến hành cuộc đàm phán (ví dụ, hàng giả trong thương mại tại Vòng đàm phán Tokyo và về WTO tại vòng đàm phán Uruguay). Trong các cuộc đàm phán mới, sẽ không có gì ngạc nhiên khi Hiệp định về Các Biện pháp Bảo vệ lại được đem ra xem xét trên tinh thần các cuộc thảo luận về Điều VI của GATT (chống bán phá giá) và các quy định về cán cân thanh toán tại Điều XVIII của GATT. Tuy nhiên, các vấn đề không có trong chương trình ban đầu sẽ rất khó được bàn trở lại. Trong Tuyên bố Doha, "thương mại và lao động" là vấn đề duy nhất bị loại trừ khỏi các cuộc đàm phán.

Thứ ba, các nước đồng ý rằng các cuộc đàm phán của hội nghị Doha sẽ là cam kết duy nhất. Thật là khó để đánh giá được tầm quan trọng của cam kết này. Với quy tắc đồng thuận của WTO, yêu cầu tất cả - hoặc - không có nghĩa là phải có sự tiến triển trên tất cả các lĩnh vực then chốt hoặc không có gì cả - và tất cả các vấn đề mới đều được nêu trong cam kết duy nhất. Do vậy cam kết duy nhất là sự bảo đảm cho Liên minh châu Âu rằng Ấn Độ và các nước khác sẽ không cản trở việc bắt đầu đàm phán về đầu tư và chính sách cạnh tranh bằng việc từ chối đồng ý về các phương thức đàm phán. Nếu Ấn Độ hay bất kỳ một nước nào khác cố gắng cản trở các cuộc đàm phán, thì họ sẽ nhận được những hành động tương ứng nhằm cản trở các cuộc đàm phán về những vấn đề khác mà họ dành ưu tiên. Toàn bộ cuộc đàm phán WTO sẽ nhanh chóng đổ vỡ và Ấn Độ sẽ bị buộc tội vì đã đơn phương ngăn trở việc tiến hành các cuộc đàm phán tại Doha.

Cuối cùng, Tuyên bố Doha công nhận một thực tế là các thoả thuận thương mại tạo ra cơ hội nhưng không bảo đảm việc buôn bán. Nếu các nước đang phát triển muốn có thể tận dụng các thoả thuận mới đầy triển vọng này thì họ sẽ cần sự giúp đỡ trong việc tăng cường điều hành kinh tế vĩ mô, cơ sở hạ tầng và năng lực quản lý. Đa phần các nỗ lực bắt buộc phải thực hiện này lại nằm ngoài khả năng của WTO. Tuy nhiên, các bộ trưởng thương mại đã cam kết ở Doha sẽ có những hỗ trợ kỹ thuật và xây dựng năng lực cần thiết cho các nước đang phát triển để họ có thể tham gia và thu nhận lợi ích đầy đủ từ Vòng đàm phán Doha. Sự hỗ trợ như vậy có thể làm cho các cuộc đàm phán WTO mới trở thành một cuộc chơi cùng có lợi cho cả các nước phát triển và đang phát triển.

Chú ý: Các quan điểm trong bài này là của tác giả và không phản ánh quan điểm hay chính sách của Chính phủ Hoa Kỳ.

Toàn văn bài viết có trên Internet tại:

<http://usinfo.state.gov/journals/ites/0102/ijee/schott.htm>